

GIỚI THIỆU NỘI DUNG BIÊN CHẾ HỒ SƠ

Hồ sơ Nhiệm vụ kỹ thuật và Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn xã Thiên Lộc năm 2026 được biên chế như sau:

PHẦN I. QUY MÔ ĐẦU TƯ SƠ BỘ VÀ KHÁI TOÁN CHI PHÍ ĐẦU TƯ DỰ ÁN.

- I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ.
- II. MỤC TIÊU DỰ ÁN.
- III. QUY MÔ ĐẦU TƯ SƠ BỘ CỦA DỰ ÁN .
- IV. KHÁI TOÁN CHI PHÍ ĐẦU TƯ CỦA DỰ ÁN .

PHẦN II. NHIỆM VỤ KỸ THUẬT VÀ DỰ TOÁN CHI PHÍ GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN.

- I. NHIỆM VỤ KỸ THUẬT.
- II. DỰ TOÁN CHI PHÍ GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN.

PHẦN I: QUY MÔ ĐẦU TƯ SƠ BỘ VÀ KHÁI TOÁN CHI PHÍ ĐẦU TƯ

I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;
- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
- Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;
- Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD;
- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;
- Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

- Thông tư 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng;
- Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;
- Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;
- Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân TP Hà Nội về việc phê duyệt Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực TP Hà Nội giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035;
- Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Bộ quy trình quản lý chất lượng nội bộ Ban QLDA và Bộ quy trình quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng khối lưới điện phân phối;
- Quyết định số 45/QĐ-HĐTV ngày 27/3/2025 của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội về việc ban hành Đề án "Chuẩn hóa lưới điện phân phối cấp điện áp đến 35kV trong Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội".
- Quyết định số 4891/QĐ-EVNHANOI ngày 31/5/2025 của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng trong Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội;
- Quyết định số 4892/QĐ-EVNHANOI ngày 31/5/2025 của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội về việc ban hành Quy định trình tự thực hiện công tác thẩm định các dự án Đầu tư xây dựng trong Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội;
- Quyết định 8848/QĐ-EVNHANOI ngày 10/09/2025 của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội về việc ban hành “Quy định về công tác khảo sát, thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 220 kV trong Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội”;
- Quyết định số 1019/QĐ-EVNHANOI ngày 30 tháng 1 năm 2026 Về việc giao danh mục chuẩn bị đầu tư đợt 4 năm 2026 cho Công ty Điện lực Đông Anh.

II. MỤC TIÊU DỰ ÁN:

- Công trình: “Xây dựng mới các TBA trên địa bàn xã Thiên Lộc năm 2026” được đầu tư xây dựng nhằm các mục tiêu sau:
 - + Chống quá tải hệ năm 2026 cho các TBA đầy tải khu vực xã Thiên Lộc.
 - + Giảm tổn thất điện năng lưới điện khu vực.

+ Phù hợp với Quy hoạch cải tạo và phát triển lưới điện khu vực huyện Đông Anh giai đoạn 2016 - 2025 có xét đến năm 2035 đã được phê duyệt văn bản số 711/QĐ-UBND, ngày 9 tháng 02 năm 2017.

III. QUY MÔ ĐẦU TƯ SƠ BỘ CỦA DỰ ÁN:

3.1. Hạng mục TBA Làng Chài 7: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Làng Chài 7, điểm đầu tại TBA Làng Chài 1 lộ 482 E1.24 Hải Bối/Nhánh Bơm Ấp Bắc/Nhánh Làng Chài 1, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Làng Chài 3.

3.2. Hạng mục TBA Hậu Dưỡng 9: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Hậu Dưỡng 9, điểm đầu tại cột 114 lộ 476E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Hậu Dưỡng 1, Hậu Dưỡng 3 và Hậu Dưỡng 5.

3.3. Hạng mục TBA Đại Đồng 8: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Đại Đồng 8, điểm đầu tại cột 4 nhánh Đại Đồng 4 lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Đại Đồng 2, Đại Đồng 4 và TBA Đại Đồng 7.

3.4. Hạng mục TBA Đại Đồng 9: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Đại Đồng 9, điểm đầu tại cột 1 nhánh Đại Đồng 6 lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Đại Đồng 6.

3.5. Hạng mục TBA Mai Châu 9: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA TBA Mai Châu 9, điểm đầu tại cột 157 lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Mai Châu 1 và Mai Châu 4.

3.6. Hạng mục TBA Mạnh Lũng 9: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Mạnh Lũng 9, điểm đầu tại cột 161-30 N. Mạch Lũng lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Mạnh Lũng 1 và Mạnh Lũng 2.

3.7. Hạng mục TBA Ấp Sáp Mai 5: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Ấp Sáp Mai 5, điểm đầu tại cột 1 nhánh Ấp sáp mai 2 lộ 476 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Ấp Sáp Mai 3.

3.8. Hạng mục TBA Kim Chung 19 (Hậu Dưỡng 10): Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Kim Chung 19 (Hậu Dưỡng 10), điểm đầu tại cột

5 lộ 485 E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Hậu Dưỡng 4 và Hậu Dưỡng 6.

3.9. Hạng mục TBA Bắc 5: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Bắc 5, điểm đầu tại cột 1 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474E1.24/Nhánh Bắc 2 Kim Nỗ/Nhánh Bắc 3 Kim Nỗ, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Bắc 3, Đoàn 4 và Kim Nỗ 4.

3.10. Hạng mục TBA Kim Nỗ 12: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Kim Nỗ 12, điểm đầu tại cột 27 MV471-474 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Kim Nỗ 6 và Kim Nỗ 8.

3.11. Hạng mục TBA Đoàn 5: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Đoàn 5, điểm đầu tại cột 10 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474E1.24/Nhánh Đoàn 3 Kim Nỗ, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Đoàn 2 và Đoàn 3.

3.12. Hạng mục TBA Kim Nỗ 13: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Kim Nỗ 13, điểm đầu tại cột 4 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Kim Nỗ 5/Nhánh Xóm Đông Kim Nỗ, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Kim Nỗ 3, Kim Nỗ 5 và Xóm Đông.

3.13. Hạng mục TBA Thọ Đa 6: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Thọ Đa 6, điểm đầu tại cột 4 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Thọ Đa 4, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Thọ Đa, Thọ Đa 4 và Thọ Đa 5.

3.14. Hạng mục TBA Nhuế 10: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Nhuế 10, điểm đầu tại TBA Nhuế 5 lộ 476 E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Nhuế 2 và Nhuế 5.

* Khối lượng VTTB chính:

STT	Tên Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Giải pháp kỹ thuật sơ bộ
1	Trạm biến áp 22/0,4kV	SL/KVA	14/8590KVA	+ 14: Trạm trụ hợp bộ (01 TBA 400kVA và 13 TBA 630kVA)
2	Đường dây 22kV	Km	2,240	+ 2,240km Cáp ngầm ruột đồng 22kV – Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x240mm ²

STT	Tên Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Giải pháp kỹ thuật sơ bộ
5	Đường dây 0,4kV	Km	11	+ 4,7km Cáp điện vắn xoắn 0,6(1kV)-4x120mm ² + 2,8km Cáp ngầm hạ áp 0,6/1(1,2)kV Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x120mm ² .

IV. KHÁI TOÁN CHI PHÍ ĐẦU TƯ CỦA DỰ ÁN:

1. Cơ sở lập khái toán chi phí đầu tư

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (sau đây gọi tắt là NĐ 10/2021/NĐ-CP).
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 08 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 08 năm 2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng.
- Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;
- Căn cứ quyết định số 50/QĐ-HĐTV ngày 14/8/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Suất vốn đầu tư xây dựng công trình trạm biến áp, đường dây tải điện cấp điện áp đến 35kV.
- Công bố giá Quý II/2025 của Sở xây dựng số 02.02/2025/CBGVL-SXD ngày 27/6/2025.
- Công bố giá một số vật liệu xây dựng tháng 8 năm 2025 số 01.03/2025/CBGVL-SXD ngày 15/9/2025 của Sở Xây dựng Hà Nội;
- Các thông báo giá và các công trình tương tự của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội.
- Các văn bản, chế độ khác theo quy định hiện hành và được cập nhật theo thời điểm duyệt dự án.

2. Nguyên tắc xác định khái toán

- Việc xác định khái toán chi phí đầu tư của dự án để phục vụ cho công tác xác định dự toán các công việc xác định theo tỷ lệ % của chi phí xây dựng và thiết bị.
- Lập khái toán chi phí đầu tư xây dựng dự án trên cơ sở vận dụng phương pháp xác định sơ bộ TMĐT theo quy định tải khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị định

số 10/2021/NĐ-CP và phương pháp hướng dẫn tại mục I Phụ lục TT11/2021/TT-BXD.

- Việc xác định chi phí xây dựng và thiết bị trong khái toán chi phí đầu tư của dự án như trên để phục vụ cho công tác xác định các khoản mục chi phí theo tỷ lệ % của chi phí xây dựng và thiết bị.

- Các chi phí tư vấn và các chi phí khác: Được xác định và tính toán theo quy định hiện hành.

3. Khái toán chi phí đầu tư: 38.900.000.000 đồng

PHẦN II: NHIỆM VỤ KỸ THUẬT VÀ DỰ TOÁN CHI PHÍ GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN

I. Nhiệm vụ kỹ thuật

1. Cơ sở lập nhiệm vụ kỹ thuật

- Quyết định số 1019/QĐ-EVNHANOI ngày 30 tháng 1 năm 2026 Về việc giao danh mục chuẩn bị đầu tư đợt 4 năm 2026 cho Công ty Điện lực Đông Anh.

- Căn cứ quy mô trong phương án đầu tư được phê duyệt và danh mục đề xuất đầu tư trong phạm vi dự án của các Công ty Điện lực được các Tổng công ty Điện lực thống nhất.

2. Nội dung của nhiệm vụ kỹ thuật

- Dự án: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn xã Thiên Lộc năm 2026.

- Điểm đấu nối:

+ TBA Làng Chài 7: điểm đấu tại TBA Làng Chài 1 lộ 482 E1.24 Hải Bối/Nhánh Bơm Ấp Bắc/Nhánh Làng Chài 1.

+ TBA Hậu Dưỡng 9: điểm đấu tại cột 114 lộ 476 E1.24.

+ TBA Đại Đồng 8: điểm đấu tại cột 4 nhánh Đại Đồng 4 lộ 475 E1.24 Hải Bối.

+ TBA Đại Đồng 9: điểm đấu tại cột 1 nhánh Đại Đồng 6 lộ 475 E1.24 Hải Bối.

+ TBA Mai Châu 9: điểm đấu tại cột 157 lộ 475 E1.24 Hải Bối.

+ TBA Mạch Lũng 9: điểm đấu tại cột 161-30 N. Mạch Lũng lộ 475 E1.24 Hải Bối.

+ TBA Ấp Sáp Mai 5: điểm đấu là tại cột 1 nhánh Ấp sáp mai 2 lộ 476 E1.24 Hải Bối.

+ TBA Kim Chung 19 (Hậu Dưỡng 10): điểm đấu là tại cột 5 lộ 485 E1.24.

+ TBA Bắc 5: điểm đấu là tại cột 1 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474 E1.24/Nhánh Bắc 2 Kim Nỗ/Nhánh Bắc 3 Kim Nỗ.

+ TBA Kim Nỗ 12: điểm đấu là tại cột 27 MV471-474 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474 E1.24.

+ TBA Đoàn 5: điểm đấu là tại cột 10 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474 E1.24/Nhánh Đoàn 3 Kim Nỗ.

+ TBA Kim Nỗ 13: điểm đầu tại cột 4 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Kim Nỗ 5/Nhánh Xóm Đông Kim Nỗ.

+ TBA Thọ Đa 6: điểm đầu tại cột 4 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Thọ Đa 4.

+ TBA Nhuế 10: điểm đầu tại TBA Nhuế 5 lộ 476 E1.24.

- Vị trí xây dựng: Xã Thiên Lộc, Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội.

- Quy mô công suất: Toàn bộ dự án được cấp điện từ 14 TBA với tổng công suất 8590kVA.

- Giải pháp công nghệ chính:

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Làng Chài 7, điểm đầu tại TBA Làng Chài 1 lộ 482 E1.24 Hải Bối/Nhánh Bom Ấp Bắc/Nhánh Làng Chài 1, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Làng Chài 3.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Hậu Dưỡng 9, điểm đầu tại cột 114 lộ 476 E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Hậu Dưỡng 1, Hậu Dưỡng 3 và Hậu Dưỡng 5.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Đại Đồng 8, điểm đầu tại cột 4 nhánh Đại Đồng 4 lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Đại Đồng 2, Đại Đồng 4 và TBA Đại Đồng 7.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Đại Đồng 9, điểm đầu tại cột 1 nhánh Đại Đồng 6 lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Đại Đồng 6.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Mai Châu 9, điểm đầu tại cột 157 lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Mai Châu 1 và Mai Châu 4.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Mạnh Lũng 9, điểm đầu tại cột 161-30 N. Mạch Lũng lộ 475 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Mạnh Lũng 1 và Mạnh Lũng 2.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Ấp Sáp Mai 5, điểm đầu tại cột 1 nhánh Ấp sáp mai 2 lộ 476 E1.24 Hải Bối, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Ấp Sáp Mai 3.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Kim Chung 19 (Hậu Dưỡng 10), điểm đầu tại cột 5 lộ 485 E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Hậu Dưỡng 4 và Hậu Dưỡng 6.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Bắc 5, điểm đầu tại cột 1 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474E1.24/Nhánh Bắc 2 Kim Nỗ/Nhánh Bắc 3 Kim Nỗ, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Bắc 3, Đoàn 4 và Kim Nỗ 4.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Kim Nỗ 12, điểm đầu tại cột 27 MV471-474 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Kim Nỗ 6 và Kim Nỗ 8.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Đoàn 5, điểm đầu tại cột 10 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Đơn vị 789 liên thông 471-474E1.24/Nhánh Đoàn 3 Kim Nỗ, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Đoàn 2 và Đoàn 3.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Kim Nỗ 13, điểm đầu tại cột 4 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Kim Nỗ 5/Nhánh Xóm Đông Kim Nỗ, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Kim Nỗ 3, Kim Nỗ 5 và Xóm Đông.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Thọ Đa 6, điểm đầu tại cột 4 lộ 471 E1.24 Hải Bối/Nhánh Thọ Đa 4, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Thọ Đa, Thọ Đa 4 và Thọ Đa 5.

+ Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế cấp nguồn cho TBA Nhuế 10, điểm đầu tại TBA Nhuế 5 lộ 476 E1.24, xây dựng mới TBA, xây dựng mới lưới điện hạ thế, san tải cho TBA Nhuế 2 và Nhuế 5

- Khái toán tổng mức đầu tư: **38.900.000.000** đồng

3. Tiến độ thực hiện dự án

Tiến độ xây dựng dự án “Xây dựng mới các TBA trên địa bàn xã Thiên Lộc năm 2026”: Thực hiện theo tiến độ Tổng công ty giao

II. Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án

1. Cơ sở lập dự toán

- Căn cứ thông tư 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Căn cứ thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng

- Căn cứ quyết định số 50/QĐ-HĐTV ngày 14/8/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Suất vốn đầu tư xây dựng công trình trạm biến áp, đường dây tải điện cấp điện áp đến 35kV.

- Công bố giá Quý II/2025 của Sở xây dựng số 02.02/2025/CBGVL-SXD ngày 27/6/2025.

- Công bố giá một số vật liệu xây dựng tháng 8 năm 2025 số 01.03/2025/CBGVL-SXD ngày 15/9/2025 của Sở Xây dựng Hà Nội;
Các thông báo giá và các công trình tương tự của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội.

2. Thành phần chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án.

- Chi phí khảo sát phục vụ lập BCNCKT.
- Chi phí lập BCNCKT.
- Chi phí lập TKBVTC.

3. Xác định dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án.

- Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án được xác định trên cơ sở khái toán chi phí đầu tư của dự án và thành phần chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án nêu trên

